TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN LỆ THỦY** **TỈNH QUẢNG BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 42/2019/HNGĐ-ST
Ngày: 07/11/2019
"V/v: Ly hôn, tranh chấp về nuôi con"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LỆ THỦY- TỈNH QUẢNG BÌNH

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trương Thị Nhàn
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trương Quang Huy
Bà Nguyễn Thị Hồng Minh

-Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Châu, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lệ Thủy, tỉnh Quảng Bình.

Ngày 07 tháng 11 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lệ Thủy, tỉnh Quảng Bình, xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 140/2019/TLST-HNGĐ ngày 21/6/2019 về việc "Ly hôn, tranh chấp về nuôi con", theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 43/2019/QĐXXST-HNGĐ ngày 22/10/2019 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Trần Thị H, Nơi đăng ký HKTT: Thôn T, xã T, huyện L, tỉnh Quảng Bình, chỗ ở hiện nay: Thôn M, xã T, huyện L, tỉnh Quảng Bình, có mặt.

2. Bị đơn: Anh Đinh Công T, địa chỉ: Thôn T, xã T, huyện L, tỉnh Quảng Bình, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ly hôn ngày 19/6/2019, bản tự khai ngày 17/7/2019 và các biên bản hòa giải cũng như tại phiên toà, nguyên đơn chị Trần Thị H đều trình bày: Chị và anh T trước đây yêu nhau và kết hôn tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND xã T, huyện L, tỉnh Quảng Bình vào ngày 06/12/2016. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống cùng gia đình bố mẹ anh T, vợ chồng chỉ hạnh phúc được thời gian ngắn đã phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do vợ chồng sinh con dày quá nên chị thường ở nhà chăm con không đi làm được, anh T mỗi lần đi làm về thường hay uống rượu, gây gổ, xúc phạm và đánh đập chị rất nhiều lần. Bố mẹ anh T luôn đứng về phía anh T, coi thường, khin bỉ và đuổi chị ra khỏi nhà nên chị đã về nhà bố mẹ chị sống từ tháng 6 năm 2019 cho đến nay, không ai quan tâm gì đến ai nữa. Hiện tại chị H xác định tình cảm giữa chị và anh T thực sự đã hết và yêu cầu được ly hôn anh T.

Bị đơn anh Đinh Công T trình bày qua bản tự khai ngày 17/7/2019, các biên bản hòa giải cũng như tại phiên tòa, về quá trình tìm hiểu và kết hôn đúng như chị H trình bày. Sau kết hôn, vợ chồng sống chung không được hạnh phúc, nguyên nhân, do chị H không biết lắng nghe, tiếp thu mà thường xuyên xích mít với chồng và bố mẹ chồng, nhiều lần anh đã khuyên can, góp ý nhưng chị H không chịu thay đổi nên mâu thuẫn ngày càng trầm trọng, chị H và hai con đã về nhà bố mẹ chị H từ khoảng tháng

7/2019 cho đến nay. Giữa anh và chị H cũng không gặp gỡ trao đổi, bàn bạc gì cả. Qua các lần hòa giải, anh T khẳng định tình trạng vợ chồng không thể tiếp tục sống chung được nữa nhưng tại phiên tòa anh T trình bày nếu chị H chấp nhận giao cho anh chăm sóc nuôi dưỡng một đứa con thì anh nhất trí ly hôn, còn nếu không thì anh không chấp nhận ly hôn mà yêu cầu được đoàn tụ để vợ chồng cùng nhau nuôi con.

Con chung: Chị H, anh T trình bày: Vợ chồng có 02 con chung: Đinh Trần Ngọc L, sinh ngày 28/4/2017 và Đinh Đăng T, sinh ngày 13/01/2019. Hiện tại hai con đang ở với chị H. Chị H yêu cầu được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cả hai con sau khi ly hôn, yêu cầu anh T cấp dưỡng nuôi con thứ hai Đinh Đăng T mỗi tháng từ 1.500.000 đồng đến 2.000.000 đồng. Anh T yêu cầu được trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng con Đinh Trần Ngọc L và giao con Đinh Đăng T cho chị H nuôi dưỡng, không ai cấp dưỡng nuôi con cho ai. Nếu Tòa án và chị H không chấp nhận mà giao cả hai con cho chị H nuôi dưỡng thì anh không cấp dưỡng nuôi con như yêu cầu của chị H.

Về tài sản chung: Chị H, anh T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà, kết quả hỏi và tranh luận tại phiên tòa;

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Quan hệ hôn nhân: Chị Trần Thị H và anh Đinh Công T đăng ký kết hôn với nhau ngày 06/12/2016 tại UBND xã T, huyện L, tỉnh Quảng Bình là hôn nhân hợp pháp. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống cùng gia đình bố mẹ anh T, do tính tình vợ chồng không hợp nhau nên thường xuyên xô xát, xúc phạm lẫn nhau làm mất mát tình cảm. Gia đình và bạn bè hai bên cũng như chính quyền địa phương đã vận động, hòa giải để vợ chồng bỏ qua cho nhau những sai sót trong cuộc sống, cải thiện lại quan hệ hôn nhân nhưng cả chị H và anh T đều cố chấp, không có thiện chí. Hai bên đã sống ly thân nhau từ tháng 6/2019 cho đến nay, không ai quan tâm gì đến ai nữa. Chị H xác định tình cảm vợ chồng thực sự đã hết và yêu cầu được ly hôn. Quá trình hòa giải, anh T cũng xác định tình cảm vợ chồng hiện tại đã hết và nhất trí ly hôn, nhưng tại phiên tòa anh T đưa ra điều kiện nếu chị H chấp nhận giao con Đinh Trần Ngọc L cho anh nuôi dưỡng thì anh mới nhất trí ly hôn, còn không thì anh yêu cầu được đoàn tụ để cùng nhau nuôi con. Hội đồng xét xử đã phân tích, giải thích, thuyết phục nhưng hai bên không thỏa thuận được, mặt khác anh T đưa ra ý kiến muốn đoàn tụ nhưng không có biện pháp gì để khôi phục tình trạng hôn nhân, mà chỉ vì muốn được trực tiếp nuôi một đứa con mà thôi.

Xét thấy, tình trạng vợ chồng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên cần xử cho chị H và anh T ly hôn nhau là phù hợp với khoản 1 Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình.

[2]. Về con chung:

Chị H, anh T có hai con chung: Ly hôn chị H yêu cầu được trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng cả hai con; anh T yêu cầu được nuôi con đầu, con thứ hai giao cho chị H chăm sóc, nuôi dưỡng. Hội đồng xét xử thấy nguyện vọng của cả hai bên đều chính đáng nhưng xét về độ tuổi của hai con thì cả hai con đều dưới 36 tháng tuổi nên cần chấp nhận yêu cầu của chị H giao cả hai con cho chị trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, buộc anh T có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con Đinh Đăng T mỗi tháng 1.500.000 đồng,

kể từ tháng 12/2019 cho đến khi con tròn 18 tuổi là phù hợp với các Điều 58, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình.

[3].Tài sản chung: Chị H, anh T không yêu cầu giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[4].Về án phí: Chị H, anh T phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo luật định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về quan hệ hôn nhân: Áp dụng khoản 1 Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình: Xử cho chị Trần Thị H và anh Đinh Công T được ly hôn nhau.

2.Về con chung: Áp dụng các Điều 58, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình: Xử giao cho chị Trần Thị H được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng hai con Đinh Trần Ngọc L, sinh ngày 28/4/2017 và Đinh Đăng T, sinh ngày 13/01/2019, buộc anh T cấp dưỡng nuôi con Đinh Đăng T mỗi tháng 1.500.000 đồng, kể từ tháng 12 năm 2019 cho đến khi con tròn 18 tuổi. Anh T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai được cản trở.

3. Án phí: Áp dụng khoản 4 Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 và điểm a khoản 6 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Chị H phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng chị đã nộp theo biên lai số: 0005780 ngày 19/6/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lệ Thuỷ, chị H đã nộp đủ án phí. Anh T phải chịu án phí dân sự sơ thẩm của người có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con 300.000 đồng.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án, hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Chị H, anh T được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm 07/11/2019 để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình xét xử phúc thẩm.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)

Trương Thị Nhàn

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND h. Lệ Thủy;
- Tòa án tỉnh Quảng Bình;
- Chi cục THADS h. Lệ Thủy;
- UBND xã T(để biết);
- Lưu: HS;VP.